

Số: 730 /TB-ĐKKVCP

Cẩm Phả, ngày 05 tháng 06 năm 2023

### THÔNG BÁO

#### V/v mời báo giá hàng hóa trang thiết bị y tế

Kính gửi: Các đơn vị quan tâm

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ vào Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài Chính quy định chi tiết về việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài Chính ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính Phủ ban hành về quản lý trang thiết bị Y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 của Chính Phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 04/03/2023 của Chính phủ về việc về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị Y tế;

Để có căn cứ lập dự toán xây dựng giá gói thầu. Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả thông báo đề nghị các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh quan tâm gửi báo giá hàng hóa theo nội dung cụ thể như sau:

(1). Danh mục hàng hóa,

Stt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng
1	<b>Hóa chất xét nghiệm định lượng <math>\beta</math>HCG toàn phần</b> <b>Thông số kỹ thuật :</b> - Phạm vi phân tích: 0,6–1350 mIU/mL - Phương pháp xét nghiệm: miễn dịch enzym hai bước liên tiếp (“sandwich”) - Thành phần: R1a: Các hạt thuận từ phủ IgG kháng chuột ở dê: các phức hợp kháng $\beta$ HCG đơn dòng ở chuột được huyền phủ trong dung dịch muối đệm TRIS, có chất hoạt tính	Hộp	3

	<p>bề mặt, albumin huyết thanh bò (BSA), &lt; 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300 R1b: Protein (dê, chuột và tái tổ hợp) được pha loãng trong dung dịch muối đệm citrate, có chất hoạt tính bề mặt, &lt; 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300. R1c: Liên hợp photphataza kiềm kháng <math>\beta</math>hCG ở thỏ (tái tổ hợp) được pha loãng trong dung dịch muối đệm MES, có chất hoạt tính bề mặt, BSA, protein (thỏ), &lt; 0,1% natri azit và 0,25% ProClin 300</p> <p><b>Quy cách : 2x50test</b></p>		
2	<p><b>Hóa chất xét nghiệm định lượng nồng độ hormone tuyến giáp T4 tự do</b>  <b>Thông số kỹ thuật:</b>  - Phạm vi phân tích: 0,25–6 ng/dL [3,2–77,2 pmol/L] - Phương pháp xét nghiệm: miễn dịch enzym hai bước - Thành phần: R1a: Các hạt thuận từ Dynabeads phủ streptavidin trong dung dịch đệm TRIS có protein (chim), chất hoạt tính bề mặt, 0,125% NaN<sub>3</sub> và 0,125% ProClin 300. R1b: Dung dịch muối đệm TRIS có protein (chim), chất hoạt tính bề mặt, &lt; 0,1% NaN<sub>3</sub> và 0,1% ProClin 300. R1c: Dung dịch muối đệm TRIS có protein (chim), chất hoạt tính bề mặt, 0,125% NaN<sub>3</sub> và 0,125% ProClin 300. R1d: Chất cộng hợp triiodothyronine-phosphatase kiềm (bò) trong dung dịch đệm TRIS có protein (chim), chất hoạt tính bề mặt, &lt; 0,1% NaN<sub>3</sub> và 0,1% ProClin 300. R1e: Kháng thể kháng Thyroxine (T4) đơn dòng ở chuột được liên kết với biotin trong dung dịch đệm TRIS có protein (chim và chuột), chất hoạt tính bề mặt, 0,125% NaN<sub>3</sub> và 0,125% ProClin 300.</p> <p><b>Quy cách : 2x50test/ Hộp</b></p>	Hộp	4
3	<p><b>Hóa chất xét nghiệm định lượng hormon TSH</b>  <b>Thông số kỹ thuật :</b> - Phạm vi phân tích: 0,005–50 <math>\mu</math>IU/mL - Phương pháp xét nghiệm: miễn dịch enzym hai vị trí (“sandwich”) - Thành phần: R1a: Các hạt thuận từ phủ kháng thể kháng TSH ở người đơn dòng ở chuột được huyền phù trong dung dịch muối đệm TRIS, có chất hoạt tính bề mặt, albumin huyết thanh bò (BSA), &lt; 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300 R1b: Dung dịch muối đệm TRIS có chất hoạt tính bề mặt, BSA, protein (chuột), &lt; 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300 R1c: Liên hợp photphataza kiềm kháng TSH trên người đơn dòng ở chuột trong dung dịch muối đệm ACES, có chất hoạt tính bề mặt, chất nền BSA, protein (chuột), &lt; 0,1% natri azit và 0,25% ProClin 300 R1d: Liên hợp photphataza kiềm kháng TSH trên người đơn</p>	Hộp	1



	dòng ở chuột trong dung dịch muối đệm ACES, có chất hoạt tính bề mặt, chất nền BSA, protein (chuột), < 0,1% natri azit và 0,25% ProClin 300 <b>Quy cách : 2x100test</b>		
4	<b>Hóa chất xét nghiệm định lượng nồng độ hormone tuyến giáp T3 toàn phần</b> <b>Thông số kỹ thuật :</b> - Phạm vi phân tích: 0,1 - 8 ng/mL (0,2–12,3 nmol/L) - Phương pháp xét nghiệm: miễn dịch enzym liên kết cạnh tranh - Thành phần: R1a: Liên hợp photphataza kiềm kháng T3 đơn dòng ở chuột (bò) và các hạt thuận từ phủ streptavidin trong dung dịch đệm TRIS có protein (chim và chuột), chất hoạt tính bề mặt, < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300. R1b: Analog T3 được liên kết với biotin trong dung dịch đệm TRIS có protein (chim), chất hoạt tính bề mặt, < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300. R1c: Dung dịch natri hidroxit 0,4N (NaOH) có 8-Anilino-1-Napthalenesulfonic Acid (ANS). R1d: 0,4N dung dịch axit clohydric (HCl). <b>Quy cách : 2x50test</b>	Hộp	4
5	<b>Hóa chất xét nghiệm định lượng hormon TSH</b> <b>Thông số kỹ thuật :</b> Phạm vi phân tích: 0,005–50 $\mu$ IU/mL - Phương pháp xét nghiệm: miễn dịch enzym hai vị trí (“sandwich”) - Thành phần: R1a: Các hạt thuận từ phủ kháng thể kháng TSH ở người đơn dòng ở chuột được huyền phù trong dung dịch muối đệm TRIS, có chất hoạt tính bề mặt, albumin huyết thanh bò (BSA), < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300 R1b: Dung dịch muối đệm TRIS có chất hoạt tính bề mặt, BSA, protein (chuột), < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300 R1c:Liên hợp photphataza kiềm kháng TSH trên người đơn dòng ở chuột trong dung dịch muối đệm ACES, có chất hoạt tính bề mặt, chất nền BSA, protein (chuột), < 0,1% natri azit và 0,25% ProClin 300 R1d: Liên hợp photphataza kiềm kháng TSH trên người đơn dòng ở chuột trong dung dịch muối đệm ACES, có chất hoạt tính bề mặt, chất nền BSA, protein (chuột), < 0,1% natri azit và 0,25% ProClin 300 <b>Quy cách : 2x100test</b>	Hộp	4
6	<b>Hóa chất chuẩn của xét nghiệm định lượng hormone TSH</b> <b>Thông số kỹ thuật :</b> - Thành phần: S0: Chất nền albumin huyết thanh bò (BSA) đệm có chất hoạt động bề mặt, < 0,1% natri azit, 0,5% ProClin 300. Chứa 0 $\mu$ IU/mL (mIU/L)	Hộp	1

	hTSH S1,S2,S3,S4,S5: Xấp xỉ 0,05, 0,3, 3, 15 và 50 $\mu$ IU/mL (mIU/L) hTSH, trong chất nền đệm BSA có chất hoạt động bề mặt, < 0,1% natri azit và 0,5% ProClin 300 <b>Quy cách : 6x2.5mL</b>		
8	<b>Dung dịch hóa phát quang</b> <b>Thông số kỹ thuật :</b> - Thành phần: Dung dịch đệm chứa dioxetane Lumigen PPD, chất huỳnh quang và chất hoạt tính bề mặt <b>Quy cách : 4x130mL</b>	Hộp	2
9	<b>Dung dịch rửa dòng máy Dxi</b> <b>Thông số kỹ thuật :</b> - Thành phần: Dung dịch muối đệm TRIS, chất hoạt tính bề mặt, < natri azit 0,1% và < 0,05% khối lượng phản ứng của: 5-chloro-2-methyl-4-isothiazolin-3-một và 2-methyl-4-isothiazolin-3-một (3:1) <b>Quy cách : 10L</b>	Hộp	2
10	<b>Hóa chất xét nghiệm định lượng CEA</b> <b>Thông số kỹ thuật :</b> - Phạm vi báo cáo: 0,1–1.000 ng/mL - Phương pháp xét nghiệm: miễn dịch enzym hai vị trí “sandwich” - Thành phần: R1a: Pha rắn: Các hạt thuận từ phủ kháng thể kháng CEA MAb ở chuột, được huyền phù trong dung dịch đệm TRIS, albumin huyết thanh bò (BSA), có < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300. R1b: Chất pha loãng: Dung dịch đệm photphat, protein (chuột, bò) với < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300. R1c: Liên hợp: Kháng thể kháng CEA MAb ở chuột được liên kết với photphataza kiềm (bò), được pha loãng trong dung dịch đệm photphat, protein (bò), < 0,1% natri azit và 0,1% ProClin 300. <b>Quy cách : 2x50test</b>	Hộp	2

(2) Yêu cầu chào giá: báo giá ghi rõ các thông tin về chủng loại, cấu hình, tính năng kỹ thuật trang thiết bị, đơn giá cụ thể đã gồm thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển giao hàng và yêu cầu khác của bên mời thầu...

(3) Hiệu lực của báo giá: tối thiểu 03 tháng

(4) Thời gian nhận báo giá: 10 ngày, kể từ ngày 05/06/2023 đến hết ngày 24/06/2023.

(5) Địa chỉ nhận báo giá:

+ Địa chỉ nhận bản gốc báo giá: Phòng Hành Chính Quản trị, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả (địa chỉ: phường Cẩm Thịnh, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh).  
Điện thoại: 02033.950.759 ; 02033.940.116

+ Địa chỉ hộp thư điện tử: Email: [hcqtbvdkkvc@gmail.com](mailto:hcqtbvdkkvc@gmail.com)

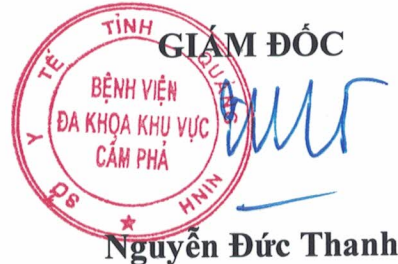
- Hình thức nhận báo giá: Bảng Văn bản giấy (Đơn vị quan tâm có thể gửi trước file scan bảng báo giá qua địa chỉ mail).

Kính mời các Công ty/đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp hàng hóa nêu trên, báo giá chi tiết theo mẫu báo giá tại **phụ lục đính kèm**.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website: BVĐKKVCP;
- Lưu: VT, HCQT.





**PHỤ LỤC**  
(Kèm thông báo mời chào giá số: ...../TB-ĐKKVCP ngày 05/06/2023 của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả)

**BẢNG BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh Viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả

Địa chỉ: Phường Cẩm Thịnh, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh.

Chúng tôi, Công ty (tên đơn vị)..... có địa chỉ tại: .....; Số điện thoại:.....

Căn cứ danh mục hàng hóa đề nghị báo giá của quý cơ quan, chúng tôi báo giá các loại hàng hóa cụ thể như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Tên thương mại, ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Số/ ngày đăng ký lưu hành	Số giấy phép nhập khẩu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Hãng/ nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã gồm thuế)	Thành tiền	Mã kê TTBYT công BY
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....	.....

**Ghi chú:** Giá báo giá là giá hàng mới 100% đã bao gồm các loại thuế và các chi phí khác, giao hàng tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả.

Gửi kèm báo giá: (1) Bản chụp đăng ký kinh doanh của đơn vị ( đóng dấu treo của công ty)

Báo giá này có hiệu lực :.....ngày, kể từ ngày báo giá

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ CHÀO GIÁ**

(Ký tên, đóng dấu)